TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 249/2026/DS-ST
Ngày: 22/4/2026.
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Huyền Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Nguyễn Minh Phương**

2/ Bà **Trần Thị Dung**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Huỳnh Thị Cẩm Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 319/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2026 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 587/2026/QĐXX-ST ngày 26 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- <u>*Nguyên đơn*</u>: **Ngân hàng TMCP V**

Địa chỉ: Số 89 L, phường Đ, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thành Đ**

Địa chỉ: tầng 3, số 353 N, phường C, thành phố C.

- <u>*Bị đơn*</u>: Bà **Nguyễn Lan O**, sinh năm 1968

Địa chỉ: 136C T, phường T, thành phố C.

(Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Giữa ngân hàng và bà Nguyễn Lan O đã ký kết 02 hợp đồng tín dụng gồm Hợp đồng cho vay số LD2402402537 ngày 24/01/2024 cho vay số tiền 160.400.000đồng và Hợp đồng tín dụng số LD2431001286 ngày 05/11/2024 cho vay số tiền 50.000.000đồng, lãi suất cho vay cố định 35%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ hai khoản vay sang nợ quá hạn, nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Lan O thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 12/12/2025 là 209.664.952đồng (trong đó nợ gốc 182.998.597đồng, nợ lãi 26.666.355đồng) và tiền lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng tính từ ngày 13/12/2025 đến khi bị đơn thanh toán xong toàn bộ các khoản vay.

Tại phiên tòa,

Bị đơn bà Nguyễn Lan O đã được Tòa án niêm yết văn bản triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên không rõ ý kiến.

Đại diện của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ gốc và lãi vay theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "*tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Bị đơn có địa chỉ cư trú tại phường T, thành phố C nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Phía bị đơn bà Nguyễn Lan O đã được Toà án thông báo tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên Toà án đưa vụ kiện ra xét xử vắng mặt bà O là phù hợp theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Về thời hiệu khởi kiện: thời hiệu khởi kiện đảm bảo theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Xét về nội dung vụ án: căn cứ Hợp đồng cho vay số LD2402402537 ngày 24/01/2024 và Hợp đồng tín dụng số LD2431001286 ngày 05/11/2024 đã thể hiện việc bị đơn được nguyên đơn cho vay số tiền 50.000.000đồng và 160.400.000đồng, mục đích vay phục vụ nhu cầu đời sống. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở nhưng do bị đơn vẫn không thực hiện nên nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn với lãi suất phù hợp theo Điều 3 bản Điều kiện giao dịch chung về vay từng lần không tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP V. Do đó số tiền mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán tạm tính đến ngày 22/4/2026 là 136.324.575đồng (Trong đó: nợ gốc 82.998.597đồng, lãi trong hạn 35.550.652đồng và lãi quá hạn 17.775.326đồng) là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[5] Về lãi suất phát sinh: nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được tính tiếp theo từ ngày 23/4/2026 cho đến khi bị đơn trả dứt nợ. Xét yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận theo Điều 3 của bản Điều kiện giao dịch chung về vay từng lần không tài sản bảo đảm và phù hợp với Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V.

Bị đơn bà Nguyễn Lan O có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/4/2026 là 136.324.575đồng (Trong đó: nợ gốc 82.998.597đồng, lãi trong hạn 35.550.652đồng và lãi quá hạn 17.775.326đồng). Lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được thực hiện tính theo Điều 3 Điều kiện giao dịch chung về vay từng lần không tài sản bảo đảm dành cho khách hàng cá nhân của Ngân hàng TMCP V và các Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết, ngày tính lãi tiếp theo là ngày 23/4/2026 cho đến khi bà Nguyễn Lan O trả hết nợ.

2. Về án phí sơ thẩm:

- Bị đơn bà Nguyễn Lan O phải chịu 6.816.229đồng.

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011090 ngày 16/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1-Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- TAND TP.Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Huyền Trang